

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
THANH TRA QUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 161 /TTQ

Quận 8, ngày 20 tháng 3 năm 2024

V/v thực hiện báo cáo định kỳ và
ban hành bảng điểm về công tác
tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Phòng, Ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Quận 8;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường;
- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục thuộc quận.

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013;

Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân.

Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thanh tra Quận 8 đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường và Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Về thực hiện báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ngày 20 tháng 01 năm 2024, Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư số 01/2024/TT-TTTP quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (có hiệu lực thi hành từ **ngày 05 tháng 3 năm 2024**), thay thế Thông tư số 02/2021/TT-TTTP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Do đó, kể từ thời điểm báo cáo định kỳ Quý II, 6 tháng năm 2024 trở về sau, đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo nội dung đề cương hướng dẫn và các Phụ lục của Thông tư số 01/2024/TT-TTTP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ, cụ thể như sau:

1.1. Các loại báo cáo định kỳ

Bao gồm Báo cáo Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV, 6 tháng, 9 tháng, năm.

1.2. Nội dung báo cáo định kỳ

1.2.1. Báo cáo Quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm (thực hiện báo cáo bằng lời và các biểu số liệu)

a) Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Báo cáo tình hình, kết quả, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ báo cáo, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu triển khai trong kỳ báo cáo tiếp theo. Nội dung báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo Mẫu số 02 và các biểu số liệu 01/TCD, 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD, 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ, 03/QLNN ban hành kèm theo Thông tư số 01/2024/TT-TTTP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ.

b) Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong kỳ báo cáo, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu triển khai trong kỳ báo cáo tiếp theo. Nội dung báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện theo Mẫu số 03 và các biểu số liệu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN ban hành kèm theo Thông tư số 01/2024/TT-TTTP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ.

1.2.2. Báo cáo Quý II, Quý III và Quý IV (không thực hiện báo cáo bằng lời, chỉ thực hiện báo cáo theo các biểu số liệu)

a) Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Báo cáo theo các biểu số liệu 01/TCD, 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD, 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ, 03/QLNN ban hành kèm theo Thông tư số 01/2024/TT-TTTP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ.

b) Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Báo cáo theo các biểu số liệu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN ban hành kèm theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ.

1.3. Thời gian chốt số liệu, đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo và thời hạn gửi báo cáo

1.3.1. Thời gian chốt số liệu báo cáo

- Báo cáo Quý I từ ngày 01 tháng 12 năm trước đến ngày 28 tháng 02 của năm báo cáo.

- Báo cáo Quý II từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 31 tháng 5 của năm báo cáo.

- Báo cáo Quý III từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 31 tháng 8 của năm báo cáo.

- Báo cáo Quý IV từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 30 tháng 11 của năm báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng từ ngày 01 tháng 12 năm trước đến ngày 31 tháng 5 của năm báo cáo.

- Báo cáo 9 tháng từ ngày 01 tháng 12 năm trước đến ngày 31 tháng 8 của năm báo cáo.

- Báo cáo năm từ ngày 01 tháng 12 năm trước đến ngày 30 tháng 11 của năm báo cáo.

1.3.2. Đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo

a) Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Các Phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận (trừ các cơ sở giáo dục), Ủy ban nhân dân 16 phường gửi báo cáo định kỳ về Thanh tra Quận 8.

- Các cơ sở giáo dục thuộc quận gửi báo cáo định kỳ về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 tổng hợp.

- Thanh tra Quận 8 tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 8 báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gửi về Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Các Phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân 16 phường và các cơ sở giáo dục thuộc quận gửi báo cáo định kỳ về Thanh tra Quận 8.

- Thanh tra Quận 8 tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 8 báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gửi về Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.3. Thời hạn gửi báo cáo

- Báo cáo Quý I: trước ngày 02 tháng 3 của năm báo cáo

- Báo cáo Quý II, 6 tháng: trước ngày 02 tháng 6 của năm báo cáo.

- Báo cáo Quý III, 9 tháng: trước ngày 02 tháng 9 của năm báo cáo.
- Báo cáo Quý IV, năm: trước ngày 02 tháng 12 của năm báo cáo.

2. Về ban hành bảng điểm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Qua rà soát các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế tại quận, Thanh tra Quận 8 xây dựng bảng điểm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường nghiên cứu, rà soát các tiêu chí chấm điểm để triển khai thực hiện đầy đủ, phục vụ cho công tác thi đua khen thưởng cuối năm.

Trên đây là nội dung hướng dẫn việc thực hiện các báo cáo định kỳ và bảng điểm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Quận 8 đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm, thực hiện đầy đủ các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND Quận 8 (để biết);
- Lưu: VT.

(Đính kèm bảng điểm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực)

CHÁNH THANH TRA



Đỗ Lê Minh Quyền

ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 8, ngày tháng năm 2024

BẢNG ĐIỂM

Công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Số TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm đơn vị tự chấm	Điểm Thanh tra quận chấm
A	CÁC TIÊU CHÍ	95		
I	Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo	70		
1	Việc mở sổ tiếp công dân, sổ tiếp nhận, theo dõi đơn - Sổ tiếp công dân thường xuyên của công chức, người làm nhiệm vụ tiếp công dân (03 điểm) - Sổ tiếp công dân định kỳ, đột xuất của lãnh đạo (03 điểm) - Sổ theo dõi đơn (03 điểm)	9		
2	Công tác tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh	36		
2.1	Tại nơi tiếp công dân có niêm yết các nội dung sau: - Nội quy, Quy chế tiếp công dân của cơ quan, đơn vị (02 điểm) - Các thông tin về tiếp công dân: Thời gian tiếp công dân thường xuyên, lịch tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị (02 điểm)	6		

	- Hướng dẫn về quy trình tiếp công dân, quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (02 điểm)			
2.2	Ban hành các quy định về tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn: - Ban hành Nội quy tiếp công dân (02 điểm) - Ban hành Quy chế Tiếp công dân (02 điểm) - Thông báo lịch Tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo hàng tháng (02 điểm) - Ban hành Quy trình xử lý đơn (02 điểm) - Ban hành Quy trình giải quyết đơn khiếu nại (02 điểm) - Ban hành Quy trình giải quyết đơn tố cáo (02 điểm) - Ban hành Quy trình phối hợp liên quan tiếp công dân và xử lý vụ việc nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung; bảo đảm an toàn, trật tự cho hoạt động tiếp công dân (03 điểm)	15		
2.3	Công tác xử lý đơn: Việc xử lý đơn thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ và quy định khác có liên quan (15 điểm) <i>Không phát sinh đơn được trọn 15 điểm</i>	15		
3	Công tác giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh: - Giải quyết đơn khiếu nại thực hiện theo đúng quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và quy định khác có liên quan (05 điểm) - Giải quyết đơn tố cáo thực hiện theo đúng quy định của Luật Tố cáo 2018, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và quy định khác có liên quan (05 điểm)	15		

	- Giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh thực hiện theo đúng quy định và thời gian (05 điểm) <i>Không phát sinh đơn được trọn 15 điểm</i>			
4	- Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố (05 điểm) <i>Không phát sinh được trọn 05 điểm</i>	5		
5	Quản lý, lưu trữ sắp xếp hồ sơ: - Việc quản lý hồ sơ giải quyết khiếu nại, hồ sơ giải quyết tố cáo được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 và quy định khác có liên quan (2,5 điểm) - Việc quản lý hồ sơ giải quyết kiến nghị, phản ánh được thực hiện theo quy định (2,5 điểm)	5		
II	Công tác tuyên truyền Luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, và các văn bản có liên quan:	10		
1	Tổ chức tuyên truyền Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản có liên quan với hình thức tuyên truyền phù hợp với thực tế tại đơn vị, có tài liệu minh chứng (biên bản họp, hình ảnh...) (05 điểm)	5		
2	Triển khai và cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo có liên quan công tác tiếp công dân, xử lý đơn của quận (văn bản triển khai, tài liệu triển khai...) (05 điểm)	5		
III	Chế độ báo cáo, họp rà soát đơn, tập huấn	15		
1	- Thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ (Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV, 6 tháng, 9 tháng, năm) (04 điểm)	10		

	- Báo cáo định kỳ thực hiện đúng mẫu và Phụ lục theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ (02 điểm) - Gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân Quận 8 (thông qua Thanh tra Quận 8) đúng thời gian quy định (02 điểm) - Thực hiện đầy đủ các báo cáo đột xuất (nếu có) (02 điểm)			
2	- Tham gia đầy đủ các buổi họp phối hợp rà soát đơn, tham dự các lớp tập huấn do quận tổ chức (05 điểm)	5		
B	ĐIỂM CỘNG	5		
1	Tham gia các hội thi, hội thao liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đạt thành tích từ khuyến khích trở lên do Quận, Thành phố, Trung ương tổ chức (cộng 02 điểm)	2		
2	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn đạt tỷ lệ 100% và đúng thời gian quy định (cộng 1,5 điểm)	1,5		
3	- Cá nhân, đơn vị có mô hình, sáng kiến tiên tiến liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, được cấp có thẩm quyền công nhận (cộng 1,5 điểm)	1,5		
C	ĐIỂM TRỪ			
1	Đơn vị, cá nhân có hạn chế, vi phạm liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết, xử lý đơn xảy ra trong năm hoặc các năm trước nhưng đến năm xét thi đua, mới được xử lý: - Có văn bản phê bình, rút kinh nghiệm, (trừ 01 điểm/1 người)			

	- Có quyết định xử lý kỷ luật, (<i>trừ 2 điểm/1 người</i>)			
2	Việc mở sổ tiếp công dân, sổ tiếp nhận, theo dõi đơn - Mở sổ không đúng mẫu số 03-TCD ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP của Thanh tra Chính phủ (<i>trừ 01 điểm/01 sổ</i>) - Mở sổ nhưng không ghi chép nội dung, (<i>trừ 02 điểm/01 sổ</i>) - Cập nhật vụ việc không đầy đủ, không đúng nội dung, (<i>trừ 01 điểm/01 sổ</i>) - Không thực hiện việc thống kê (chốt) số liệu các loại sổ cuối năm (có lãnh đạo ký tên, đóng dấu xác nhận), (<i>trừ 01 điểm/kỳ</i>)			
3	Công tác tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh			
3.1	- Cập nhật số lượt tiếp công dân nhưng không ghi nhận nội dung trình bày của công dân, (<i>trừ 0.25 điểm/trường hợp</i>) - Không có thông báo Kết luận tiếp công dân theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ, trừ (0.25 điểm/lần) (tối đa không quá 08 điểm). - Không có công dân được tiếp, nhưng không ghi nội dung “Không phát sinh” vào Sổ Tiếp công dân, (<i>trừ 01 điểm/01 sổ</i>)			
3.2	Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đối với đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh - Xử lý đơn không đúng trình tự, thủ tục, thời gian; không áp dụng đúng các biểu mẫu trong quá trình xử lý (<i>trừ 0.5 điểm/trường hợp</i>) - Xử lý đơn không đảm bảo về quy trình xử lý đơn theo Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra			

	Chính phủ và quy định khác có liên quan, (trừ 01 điểm/trường hợp)			
4	Việc giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh: - Giải quyết đơn không đúng trình tự, thủ tục, thời gian; không áp dụng đúng các biểu mẫu trong quá trình giải quyết (trừ 0.5 điểm/trường hợp) - Giải quyết đơn không đúng quy định phải ban hành thư xin lỗi (trừ 1 điểm/trường hợp)			
5	Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật - Chưa tổ chức thực hiện hoặc chậm thực hiện, (trừ 1 điểm/trường hợp) - Việc tổ chức thực hiện không đúng trình tự, thủ tục, (trừ 0,5 điểm/trường hợp)			
6	Quản lý, lưu trữ hồ sơ xử lý, giải quyết đơn - Không lập hồ sơ theo quy định, (trừ 0,5 điểm/trường hợp) - Không lập danh mục, mục lục hồ sơ để quản lý, (trừ 0,5 điểm/trường hợp)			
7	- Không tổ chức tuyên truyền trong năm: (Trừ 5 điểm) - Có tổ chức tuyên truyền nhưng không kịp thời, không đầy đủ các yêu cầu, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận, cơ quan quản lý cấp trên hoặc khi có văn bản Luật, các quy định mới (trừ 3 điểm)			
8	Thực hiện chế độ báo cáo - Mỗi kỳ báo cáo trễ quá 02 ngày, (trừ 01 điểm/báo cáo) - Không gửi báo cáo (trừ 2 điểm/báo cáo) - Báo cáo không gửi kèm các biểu mẫu (trừ 1,5 điểm/báo cáo)			

	- Báo cáo gửi thiếu biểu mẫu (<i>trừ 0,5 điểm/1 biểu mẫu</i>) - Báo cáo không đảm bảo, không đầy đủ nội dung theo văn bản hướng dẫn định kỳ hoặc đột xuất của Thanh tra quận, (<i>trừ 01 điểm/báo cáo</i>) - Không gửi bảng điểm thi đua cuối năm (<i>trừ 05 điểm</i>) hoặc gửi bảng điểm quá 02 ngày (<i>trừ 01 điểm</i>)			
9	Thực hiện chế độ họp, tham gia tập huấn: - Không dự họp, phối hợp rà soát đơn, (<i>trừ 0,5 điểm/lần</i>); dự họp không đúng thành phần, (<i>trừ 0,25/lần</i>) - Dự các lớp tập huấn, hội nghị không đúng thành phần hoặc thiếu thành phần, (<i>trừ 01 điểm/ lần</i>) (trừ trường hợp dự họp không đúng thành phần, nhưng người chủ trì đồng ý)			
TỔNG CỘNG (A+B+C)		100		

* **Lưu ý:** Thang điểm tối đa 100 điểm, trong đó 95 điểm dành cho các tiêu chí đã đề ra và 05 điểm cộng cho công tác xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị vượt tiêu chí, kế hoạch được giao, có thành tích tốt trong tham gia phong trào và mô hình, sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

* **Cách xếp loại:**

- Đơn vị Xuất sắc (XS): từ 95 đến 100 điểm.
- Đơn vị Tiên tiến (TT): từ 90 đến dưới 95 điểm.
- Đơn vị Khá (K): từ 80 đến dưới 90 điểm.
- Đơn vị Trung Bình (TB): dưới 80 điểm.

Nơi nhận:

-;
- Thanh tra Q8;
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 8, ngày tháng năm 2024

BẢNG ĐIỂM

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm Thanh tra Quận 8 chấm
A	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	95 điểm		
1	Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Yêu cầu: + Nội dung gắn với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị (03 điểm) + Đề ra các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng cụ thể (03 điểm). + Phân công cá nhân, bộ phận thực hiện (02 điểm). + Ban hành kế hoạch đảm bảo thời gian theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Quận 8 (01 điểm). + Ký duyệt kế hoạch đúng thẩm quyền (01 điểm) .	10 điểm		
2	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng trong đơn vị Yêu cầu: + Hình thức tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, có tài liệu minh chứng công tác tuyên truyền (biên bản họp, hình ảnh,...) (02 điểm) + Nội dung tuyên truyền: các văn bản của Đảng, pháp luật của nhà nước, văn bản của Thành phố, Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 8 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (03 điểm)	05 điểm		
3	Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị			

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm Thanh tra Quận 8 chấm
3.1	<i>Việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị</i> Yêu cầu: + Thực hiện công khai đảm bảo các nội dung theo Điều 10 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 (05 điểm). + Hình thức công khai thực hiện đúng theo Điều 11 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 (05 điểm)	10 điểm		
3.2	<i>Việc xây dựng, ban hành và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i> Yêu cầu: + Xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định pháp luật (2,5 điểm). + Công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ (2,5 điểm). + Thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ (2,5 điểm). + Kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và xử lý kịp thời người có hành vi vi phạm (nếu có) (2,5 điểm).	10 điểm		
3.3	Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị Yêu cầu + Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ theo Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản liên quan (05 điểm) + Không phát sinh trường hợp nhận	10 điểm		

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm Thanh tra Quận 8 chấm
	quà, tặng quà và nộp lại quà tặng trái pháp luật (03 điểm). + Thực hiện đúng quy định về kiểm soát xung đột lợi ích (nếu có phát sinh) (02 điểm)			
3.4	Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị Yêu cầu + Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Quận 8 (04 điểm). + Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo đúng đối tượng, thời hạn chuyển đổi theo Điều 25 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (06 điểm).	10 điểm		
3.5	Việc thực hiện cải cách hành chính trong cơ quan, đơn vị Yêu cầu: + Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính tại đơn vị theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Quận 8 (04 điểm). + Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính; ứng dụng khoa học, công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt trong quản lý tại đơn vị (06 điểm).	10 điểm		
4	Tự kiểm tra nội bộ để phòng ngừa tham nhũng Yêu cầu: + Xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra trong nội bộ đơn vị, nhất là các bộ phận nhạy cảm, dễ phát sinh tham	10 điểm		

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm Thanh tra Quận 8 chấm
	những, tiêu cực (04 điểm). + Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch đề ra (Thể hiện qua Biên bản, Báo cáo,...) (06 điểm)			
5	Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập Yêu cầu: - 100% người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị thực hiện việc kê khai đúng mẫu và thời gian quy định (03 điểm). - Tổ chức công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định (hình thức công khai, thời gian công khai) (03 điểm). - Báo cáo kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập đúng thời gian quy định (04 điểm).	10 điểm		
6	Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo Yêu cầu + Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ (Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV, 6 tháng, 9 tháng, năm) (3,5 điểm) + Báo cáo định kỳ thực hiện đúng mẫu và Phụ lục theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ (3,5 điểm). + Thực hiện đầy đủ các báo cáo đột xuất về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có) (02 điểm). + Ký duyệt báo cáo đúng thẩm quyền (01 điểm).	10 điểm		
B	ĐIỂM CỘNG	Tối đa 05 điểm		
7.1	Tập thể, cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị không có trường hợp bị	+ 02 điểm		

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm Thanh tra Quận 8 chấm
	kiểm điểm, xử lý kỷ luật liên quan việc thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực			
7.2	Có giải pháp, sáng kiến, mô hình hay về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	+01 điểm		
7.3	Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực	+01 điểm		
7.4	Được cấp có thẩm quyền khen thưởng về thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	+01 điểm		
C	ĐIỂM TRỪ			
8.1	Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không đầy đủ, nội dung chung chung.	-01 điểm		
8.2	Đơn vị có phát sinh thông tin, phản ánh, kiến nghị, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và qua kiểm tra, xác minh nội dung thông tin có cơ sở	-02 điểm		
8.3	Tham dự không đầy đủ, không đúng thành phần các buổi tập huấn về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Ủy ban nhân dân quận tổ chức	-01 điểm/người		
8.4	Đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức có văn bản phê bình, kiểm điểm, rút kinh nghiệm, Quyết định xử lý kỷ luật về thực hiện các nhiệm vụ gắn với thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực	- 01 điểm/người (đối với trường hợp có văn bản phê bình, kiểm điểm, rút kinh nghiệm). - 02 điểm/người (đối với trường hợp có Quyết định xử lý kỷ luật).		

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm Thanh tra Quận 8 chấm
8.5	Gửi bản chấm điểm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không đúng thời gian quy định.	-1 điểm		
TỔNG CỘNG		Tối đa 100 điểm		

Nơi nhận:

-;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

*** Cách xếp loại:**

- Đơn vị Xuất sắc (XS): từ 95 đến 100 điểm.
- Đơn vị Tiên tiến (TT): từ 90 đến dưới 95 điểm.
- Đơn vị Khá (K): từ 80 đến dưới 90 điểm.
- Đơn vị Trung Bình (TB): dưới 80 điểm.